TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2022/DS-ST
Ngày 19/8/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và ông A Bông.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-DS ngày 03/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng C Việt Nam.

Địa chỉ: 169 phố L, phường H, quận HM, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đăk Tô – Đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016.

Đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn Toàn tham gia tố tụng: Bà Hoàng Thị Thu T – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Đăk Tô – Đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 08/GUQ-NHCS ngày 19/8/2022. (Có mặt)

Địa chỉ: 155 HV, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Anh Lê Văn C, sinh năm 1988 và chị Trần Thị H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, Ngân hàng C Việt Nam, phòng giao dịch huyện Đăk Tô trình bày như sau:

Ngày 09/4/2017, Ngân hàng C, phòng giao dịch huyện Đăk Tô cho anh Lê Văn C và chị Trần Thị H vay số tiền 50.000.000 đồng để trồng cao su. Lãi suất trong hạn: 0,66%/tháng, lãi suất quá hạn: 0,858%/tháng. Thời hạn vay: 5 năm, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 09/4/2022. Định kỳ trả gốc là 12 tháng, số tiền gốc mỗi kỳ trả 10.000.000 đồng. Định kỳ trả lãi: hàng tháng.

Kể từ ngày vay đến nay, anh C và chị H không trả nợ gốc, không trả lãi đầy đủ theo thỏa thuận, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, đôn đốc trả nợ nhưng anh C và chị H không thực hiện, vi phạm hợp đồng đã ký kết, nợ đã chuyển quá hạn từ ngày 09/4/2022, hiện anh C và chị H đã bỏ đi khỏi địa phương, không thông báo, cố tình trốn tránh không trả nợ cho ngân hàng.

Vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum giải quyết buộc anh Lê Văn C và chị Trần Thị H phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền gốc là 50.000.000 đồng, lãi suất tính đến ngày 19/8/2022 là 18.496.815 đồng. Đồng thời, anh Chung và chị Hoàn phải tiếp tục trả tiền lãi cho Ngân hàng theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hồ sơ vay kể từ ngày 19/8/2022 cho đến khi trả xong nợ.

**** Bị đơn vắng mặt và không có lời khai tại Tòa án.***

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án cho đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách đương sự:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh Lê Văn C và chị Trần Thị H trả nợ vay ngân hàng, bị đơn có nơi cư trú tại thôn 2, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum nên Tòa án nhân dân huyện Đăk Tô thụ lý giải

quyết là đúng thẩm quyền theo quy định điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa có cơ sở xác định:

Ngày 09/4/2017, anh Lê Văn C và chị Trần Thị H có vay của Ngân hàng C Việt Nam, phòng giao dịch huyện Đăk Tô số tiền 50.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh C và chị H không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi, để khoản vay chuyển quá hạn từ ngày 09/4/2022. Tính đến ngày 19/8/2022, anh C và chị H còn nợ Ngân hàng C Việt Nam số tiền 68.496.815 đồng, trong đó 50.000.000 đồng tiền gốc và 18.496.815 đồng tiền lãi. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đối với bị đơn hiện tại vắng mặt tại nơi cư trú, Tòa án xác minh bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn 2, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, phù hợp với địa chỉ nguyên đơn cung cấp, nhưng đã bỏ đi nơi khác, không biết ở đâu, làm gì, không thấy trở về địa phương.

Theo quy định tại điểm e, khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a, khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì việc bị đơn thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho nguyên đơn biết nhằm trốn tránh nghĩa vụ thì được coi là cố tình giấu địa chỉ. Vì vậy, Tòa án tiến hành niêm yết và xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 280; Điều 357; Điều 463; 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a, khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh Lê Văn C và chị Trần Thị H phải trả cho Ngân hàng C Việt Nam số tiền tính đến ngày 19/8/2022 là 68. 496.815 *(sáu mươi tám triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm mười lăm)* đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (19/8/2022), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Lê Văn C và chị Trần Thị H phải chịu tiền án phí là 3.424.840 *(Ba triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi nghìn)* đồng.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu BA, hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Huy